TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST
Ngày 29-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bồ Quốc Khánh.

2. Bà Hoàng Thị Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh Văn M, sinh năm 1995 tại N; thường trú: Thôn A, xã R, huyện C, tỉnh N; chỗ ở hiện nay: Khu phố G, phường Y, thành phố O, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh C1, sinh năm 1955 và bà Lê Thị M L, sinh năm 1957; có vợ là Đàm Thị Kim H, sinh năm 1990, bị cáo chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2017 đến ngày 02/02/2018 được tại ngoại; có mặt.

2. Đàm Thị Kim H, sinh năm 1990 tại T; thường trú: Tổ P, khu phố K, phường Tr, thành phố O, tỉnh Đ; chỗ ở hiện nay: Khu phố G, phường Y, thành phố O, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn Th, sinh năm 1956 và bà Đỗ Thị F, sinh năm 1958; có chồng là Phan Thanh Văn M, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/12/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm 06 tháng tù giam, đến ngày 06/9/2013 chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Nguyễn Thế M, sinh năm 1986 tại Đ; thường trú: Ấp 1, xã Y, huyện U, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn I, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1964; có vợ là bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1988; có 02 người con lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. Nguyễn Thu V, sinh năm 1960 tại Đ; thường trú: Ấp Th, xã J, huyện V, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thanh A1, sinh năm 1936; có chồng là ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1961; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1987 và nhỏ nhất năm 1992; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

5. Võ Tuyết H11 (Tên gọi khác là Tư lùn, Bà Thọ), sinh năm 1962 tại B; thường trú: Ấp 1, xã S, huyện U, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn E (đã chết) và bà Đoàn Thị Q, sinh năm 1925; có chồng là ông Nguyễn Văn X (đã chết); có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1980 và nhỏ nhất năm 1989; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

6. Trịnh Thị N, sinh năm 1959 tại B; thường trú: Ấp L, xã J, huyện V, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn D (đã chết) và bà Phùng Thị L (đã chết); có chồng là ông Võ Văn Z, sinh năm 1959; có 02 người con lớn nhất sinh năm 1982 và nhỏ nhất sinh năm 1983; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/01/2006 bị Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 28/6/2008 bị Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Minh D1, sinh năm 1980; thường trú: Ấp 4, xã Y, huyện U, tỉnh B; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị C2, sinh năm 1964; thường trú: Ấp 1, xã Y, huyện U, tỉnh B; có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1964; thường trú: Ấp 2, xã S, huyện V, tỉnh Đ; vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; thường trú: Thôn 4, ấp 2, xã M1, huyện Tr, tỉnh Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/11/2017, các bị cáo Phan Thanh Văn M, Đàm Thị Kim H, Nguyễn Thu V, Trịnh Thị N, Võ Tuyết H1 và Nguyễn Thế M rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền tại vườn tràm thuộc ấp 2, xã L1, huyện U, tỉnh B. Khi vào đánh bạc M và H sử dụng số tiền 12.890.000 đồng; H1 sử dụng số tiền 200.000 đồng; V sử dụng số tiền 500.000 đồng; N sử dụng số tiền 600.000 đồng; M sử dụng số tiền 6.500.000 đồng; Hình thức chơi bài xí ngầu (các bị cáo gọi là tài xỉu) như sau: Nhà cái (M và H) cầm chén đậy 03 hột xí ngầu trên đĩa rồi lắc nhiều cái, những người tham gia đánh bạc đặt tiền vào bên tài hoặc bên xỉu. Nếu tổng điểm của 03 hột xí ngầu khi mở ra cộng lại từ 10 điểm trở xuống là xỉu, từ 11 trở lên là tài, nhà cái (M và H) lấy tiền bên thua chung qua bên thắng, phần chênh lệch là phần ăn thua của nhà cái. Mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng tùy theo người đặt. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Bắc Tân Uyên kiểm tra bắt quả tang.

Riêng Phan Thanh Văn M và Đàm Thị Kim H khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/11/2017 M cùng vợ là H đón xe taxi đi từ nhà thuộc khu phố G, phường Y, thành phố O, tỉnh Đ đến địa điểm đánh bạc trong vườn tràm thuộc ấp 2, xã L1, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Khi đi hai vợ chồng M và H mang theo số tiền 12.890.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi tham gia đánh bạc M đưa cho H giữ số tiền 10.000.000 đồng còn 2.890.000 đồng thì M giữ. Hình thức đánh bạc là lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền. M mượn bộ chén đĩa, 03 hạt xí ngầu của một người tên H2 già (chưa rõ nhân thân lai lịch) rồi làm cái còn H chịu trách nhiệm trả tiền thắng và thu tiền thua của những người tham gia đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, bị lực lượng Công an vào bắt quả tang và thu giữ số tiền 300.000 đồng trong túi quần bên phải, số tiền 2.890.000 đồng trong ví da của M còn H bỏ chạy đến ngày 27/11/2017 H đến Công an huyện Bắc Tân Uyên trình diện.

Võ Tuyết H1 khai nhận: H1 đem theo số tiền 3.600.000 đồng, sử dụng số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc và đặt cược mỗi ván 100.000 đồng thì thua hết nên H1 không tham gia chơi nữa mà đứng xem, đến khi lực lượng công

an đến bắt quả tang thì những người đánh bạc vứt bỏ tiền dưới đất, H1 gom nhặt số tiền 2.122.000 đồng thì bị phát hiện và bắt giữ.

Nguyễn Thu V khai nhận: V mang theo 786.000 đồng và sử dụng số tiền 500.000 đồng để tham gia đánh bạc, V đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng do M làm cái thì thua hết, sau đó V không chơi nữa mà đứng xem, đến khi lực lượng công an đến bắt giữ và thu giữ số tiền 286.000 đồng.

Trịnh Thị N khai nhận: N sử dụng số tiền 600.000 đồng và tham gia đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày Công an vào bắt quả tang N còn số tiền 350.000 đồng cầm trên tay và ném trên đường khi bỏ chạy.

Nguyễn Thế M khai nhận: M mang theo số tiền 6.543.500 đồng và sử dụng 6.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt M thua hết số tiền 1.500.000 đồng, còn lại 5.000.000 đồng cầm trên tay và 43.500 đồng cất trong ví bị thu giữ.

Qua kết quả điều tra nói trên xác định ngày 22/11/2017, Phan Thanh Văn M, Nguyễn Thu V, Đàm Thị Kim H, Trịnh Thị N, Võ Tuyết H1 và Nguyễn Thế M tham gia đánh bạc với tổng số tiền là 20.690.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 06/02/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo Phan Thanh Văn M cùng đồng bọn về "Tội đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử các bị cáo như sau:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phan Thanh Văn M từ 03 đến 06 tháng tù. Được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 15/12/2017 đến 02/02/2018.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đàm Thị Kim H từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu V từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế M từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị N từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Võ Tuyết H1 từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như cáo trạng đã đề cập.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đã xác định hành vi của các bị cáo như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại vườn tràm thuộc ấp 2, xã L1, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Phan Thanh Văn M, Đàm Thị Kim H, Nguyễn Thu V, Trịnh Thị N, Võ Tuyết H1 và Nguyễn Thế M tham gia đánh bạc với tổng số tiền là 20.690.000 đồng, tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ và các chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 06/02/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi trên đây của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét vai trò, nhân thân và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Về vai trò của các bị cáo: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo Phan Thanh Văn M là người có vai trò chính, thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Bị cáo Đàm Thị Kim H có vai trò thực hiện hành vi tích cực sau bị cáo M và hơn các bị cáo khác.

Về nhân thân: Bị cáo Đàm Thị Kim H ngày 15/12/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm 06 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 06/9/2013 đã chấp hành án xong. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2017 thì bị cáo đã được xóa án tích nhưng có nhân thân xấu. Bị cáo Trịnh Thị N ngày 12/01/2006 bị Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 28/6/2008 bị Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có lợi cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, các bị cáo Phạm Thanh Văn M, Nguyễn Thu V, Võ Tuyết H1, Trịnh Thị N, Nguyễn Thế M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xét thấy bị cáo M có vai trò đầu vụ, chủ động thực hiện tội phạm nên cần xử phạt mức án cao hơn các bị cáo khác và xử bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với các bị cáo Đàm Thị Kim H, Nguyễn Thế M, Nguyễn Thu V, Võ Tuyết H1, Trịnh Thị N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và căn cứ tình hình tài sản của các bị cáo nên xử phạt bằng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ sức răn đe, trừng trị, giáo dục các bị cáo.

[5] Xét thấy, mức án của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên chấp nhận.

[6] Đối với các đối tượng tên Tẹo, H2 (già), Phúc (xe ben), bà Phi, Hữu, Chiêu, Ngọc. Trên cơ sở thu thập được, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo Phan Thanh Văn M xác định đã đưa tiền xâu cho Tẹo, mượn dụng cụ lắc tài xỉu của H2 già và những người tham gia đánh bạc gồm có bà Phi, Hữu, Chiêu, Ngọc. Tuy nhiên sau khi vụ án xảy ra, các đối tượng trên đều bỏ trốn do đó chưa xác định được nhân thân lai lịch và chưa đủ tài liệu chứng cứ để chứng M hành vi phạm tội của các đối tượng trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 61E1 - 251.47, số máy: 5C64-764918, số khung: RLCS5C640CY764906 thu giữ là của ông Lê Minh D1 đứng tên chủ sở hữu. Tháng 08/2017 ông D1 bán cho mẹ vợ là bà Nguyễn Thị C2 nhưng không làm thủ tục sang tên. Ngày 22/11/2017, bà C2 cho con trai là Nguyễn Thế M mượn, M sử dụng xe môtô nói trên đi đánh bạc bà C2 không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã xử lý vật chứng trả xe môtô trên cho bà Nguyễn Thị C2 là đúng quy định, tại phiên tòa, bà C2 không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với chiếc xe môtô biển số 60S8 - 0492, số máy: FMG-011041, số khung: 0012A-011041 thu giữ. Qua xác minh, xe môtô trên do ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1964; thường trú: Ấp 2, xã S, huyện V, tỉnh Đ đứng tên chủ sở hữu, sau đó ông Đ1 đã bán lại xe môtô nói trên cho một người không quen biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe môtô nhưng chưa tìm được. Xét thấy chưa đủ căn cứ xác định nguồn gốc sở hữu xe môtô biển số 60S8 - 0492 nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe làm rõ và xử lý sau.

Đối với xe môtô nhãn hiệu SYM Atila, màu bạc, biển số 60H6 - 5321, số máy: VMEM9B465831, số khung: RLGH125ED5D465831 thu giữ. Phần biển số xe 60H6 - 5321, kết quả tra cứu tại Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương xác định là của xe có nhãn hiệu DAMSEL, số khung: Y0804261, số máy: FMG-300070061 do ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; thường trú: Thôn 4, ấp 2, xã M1, huyện Tr, tỉnh Đ đứng tên chủ sở hữu, xe môtô trên ông T đã bán cho một người không quen biết. Phần thân xe Atila có số khung: RLGH125ED5D465831, số máy: VMEM9B465831 không xác định được chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa xác định được

chủ sở hữu. Xét thấy chưa đủ căn cứ xác định nguồn gốc sở hữu xe môtô nói trên, nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe làm rõ và xử lý sau.

Đối với số tiền 2.071.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung LTEDUOS màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị Hồng Nh; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Trần L, sau khi vụ án xảy ra Nguyễn Thị Hồng Nh và Trần L đã bỏ đi đến nay chưa xác định rõ hai đối tượng trên đang ở đâu. Xét thấy chưa đủ căn cứ xác định chủ sở hữu, nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ làm rõ xử lý sau.

Đối với 01 giấy đăng ký xe môtô biển số 60F1 - 995.18 tên Đàm Thị Kim H là tư vật không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho bà H là phù hợp.

Đối với số tiền 4.200.000 đồng thu giữ của Trịnh Thị N; số tiền 286.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thu V; số tiền 1.400.000 đồng thu giữ trong đôi tất do Võ Tuyết H1 cất giấu ở gốc cây tràm, số tiền 2.000.000 đồng thu giữ do Võ Tuyết H1 khi đi vệ sinh ném xuống đất; 01 cái ví bên trong có 01 giấy phép lái xe tên Phan Thanh Văn M, 01 giấy chứng M nhân dân tên Phan Thanh Văn M thu giữ của Phan Thanh Văn M; 01 ví da màu đen hiệu AIOU bên trong có 43.500 đồng thu giữ của Nguyễn Thế M là tư vật không liên quan đến vụ án nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen thu giữ của Võ Tuyết H1, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu trắng thu giữ của Trịnh Thị N; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng thu giữ của Phan Thanh Văn M; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1172 màu đen xám thu giữ của Nguyễn Thế M là tư vật không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng thu giữ cách tấm bạt khoảng 10 mét, số tiền 2.122.000 đồng thu giữ trên tay Võ Tuyết H1 khi bắt quả tang, số tiền 300.000 đồng thu giữ trong túi quần và số tiền 2.890.000 đồng thu giữ trong ví của Phan Thanh Văn M; số tiền 5.000.000 đồng thu giữ trên tay của Nguyễn Thế M là tiền sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chén sành, 01 nắp nhựa màu trắng, 03 hột xí ngầu bằng nhựa, 02 bao thuốc Jet đã qua sử dụng; 22 chiếc dép các loại; 01 tấm bạt nhựa màu xanh cam; 01 túi nylon bên trong túi nylon có 01 hộp giấy, 06 hình hộp lập phương, 02 nắp nhựa dán băng keo màu đen bên ngoài, 06 hột xí ngầu, 03 hột xí ngầu gói trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 03 hột xí ngầu gói trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 03 hột xí ngầu gói trong tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, 06 hột xí ngầu đựng trong hộp nhựa, 02 thỏi nam châm hình tròn dán keo dính vào

vỏ bao thuốc lá; 01 thùng xốp màu vàng (đã qua sử dụng) là công cụ sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh Văn M, Đàm Thị Kim H, Nguyễn Thế M, Nguyễn Thu V, Võ Tuyết H1 (Tên gọi khác là Tư lùn, bà Thọ), Trịnh Thị N phạm tội "Đánh bạc".

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm h khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh Văn M 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2017 đến ngày 02/02/2018.

- Căn cứ khoản 1 Điều 248, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đàm Thị Kim H số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 248, Điều 53, điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế M số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 248, Điều 53, điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu V số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 248, Điều 53, điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Tuyết H1 (Tên gọi khác là Tư lùn, bà Thọ) số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 248, Điều 53, điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị N số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho chủ sở hữu:

+ Trả lại cho bị cáo Trịnh Thị N: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

+ Trả lại cho bị cáo Phan Thanh Văn M: 01 cái ví bên trong có 01 giấy phép lái xe tên Phan Thanh Văn M, 01 giấy chứng M nhân dân tên Phan Thanh Văn M, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế M: 01 ví da màu đen hiệu AIOU đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1172 màu đen xám đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

+ Trả lại cho bị cáo Võ Tuyết H1: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Tịch thu sung quỹ số tiền 10.512.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chén sành đã qua sử dụng, 01 nắp nhựa màu trắng đã qua sử dụng, 03 hột xí ngầu bằng nhựa đã qua sử dụng, 02 bao thuốc Jet đã qua sử dụng; 22 chiếc dép các loại đã qua sử dụng; 01 tấm bạt nhựa màu xanh cam; 01 túi nylon bên trong có 01 hộp giấy bên trong 06 hình hộp lập phương có hình bầu, cua, tôm, cá, nai và gà, 02 nắp nhựa dán băng keo màu đen bên ngoài, 06 hột xí ngầu, 03 hột xí ngầu gói trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 03 hột xí ngầu gói trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 03 hột xí ngầu gói trong tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, 06 hột xí ngầu đựng trong hộp nhựa, 02 thỏi nam châm hình tròn dán keo dính vào vỏ bao thuốc lá; 01 thùng xốp màu vàng đã qua sử dụng.

- Tạm giữ số tiền 4.200.000 đồng của Trịnh Thị N, số tiền 286.000 đồng của Nguyễn Thu V, số tiền 43.500 đồng của Nguyễn Thế M, số tiền 3.400.000 đồng của Võ Tuyết H1 để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên và Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Tân Uyên ngày 05/02/2018)

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Hùng